

## HỒI THƯ MƯỜI HAI

*Bị chỉ thị, Ý-Thừa giải nghệ.*

*Nhờ hôn nhân, Xích-Tử còn chơi.*

Đến đây, người kể chuyện, là Ý-Thừa, xin đọc giả vài phút để phân trần đôi điều. Số là khi chép chuyện đại náo Hoa-kỳ tới đây, thì tình hình có một người dân bà tìm đến nhà, chưa kịp cất nghĩa chỉ cả, vội vàng tuyên bố :

— Ông Ý-Thừa à ? Truyện của ông kéo dài lê thê quá !

— Thừa bà, đúng như lời bà nói. Khi nào mà thủ đô của nước Việt chưa thiên đến nơi phước địa, mà chẳng ai khuấy rối một cách cố tình vẫn cứ bị náo hoải, khi nào Ý-Thừa này chưa chết, hãy còn rắng mà ngồi viết nời, và khi nào tờ *Hòa Đông* còn ra mắt độc giả mỗi tuần, thì thiếu chi

việc hóm hỉnh xảy ra, chỉ có chịu khó mà chép lại. Náo phải chuyện của tôi dài lê thê ! Chính là sự sống nó kéo dài, miên trường, vô lượng thọ, như Phật A-Di-Đà.

— Không thể được nữa ! Phải chấm dứt !

— Xin lỗi bà, bà là ai, mà có giọng chỉ huy của một vị đại tướng quá vậy ?

— Trong gia đình, tôi là vợ của Hồ-Hữu-Tường. Ngoài xã hội, tôi là giám đốc nhà xuất bản Huệ Minh. Vậy là người tôi có hai. Phân thân ra mà nói chuyện cho dễ hiểu. Trước hết tôi lấy những lý lẽ thuộc về công mà nói. Kinh nghiệm của nhà xuất bản trùn lên ý kiến của nhà văn. Một đồng nghiệp của tôi, là bà Bút Trà, nghề là làm báo, song cũng là một thứ xuất bản nữa, bao giờ cũng ban chỉ thị cho đám văn sĩ lãnh lương của bà. Hễ các vị này nghe theo chỉ thị, thì tiểu thuyết rất ăn khách. Hễ các vị này cưỡng lại, bị nghe lý thuyết mà phản đối thứ « văn chương chỉ thị », thì không bao lâu, hóa ra thứ nhà văn không độc giả...

— Như vậy, nghĩa là bà tìm đến nhà ban chỉ thị cho tôi phải không ?

— Đúng như vậy. Tôi tìm ông từ bốn tháng nay, mà ông thơ kỹ tòa soạn, bà con với ông, là Ngu-Ý, giấu nhà ông mãi !

— Xin lỗi bà, Ý tôi là ý... dài Ý kia là ý... ngắn. Chúng tôi không bà con chi cả. Còn chống đối nhau là khác nữa ! Bà chẳng thấy, ngoài cái dài ngắn khác nhau để cùng chỉ một thứ, chúng tôi còn đối lập ở chỗ : ý tôi đứng trước chữ *thừa* là ý *tối... cao*, ý trên... đầu còn ý của anh bạn kia đứng sau chữ *ngụ*, là ý *dưới... đuôi*, ý *tối... thấp* ! Nhưng chúng ta hãy trở về đề. Bà tìm tôi để chi ?

— Đề nhắc cho ông nhớ lại lời của Tào.Tháo đã nói đến Lưu-Bị, khi định nghĩa anh hùng. Kể anh hùng, theo Tào.Tháo, là kẻ « hóng ồm chí lớn, bụng chứa mưu hay, gói ghém then máy của vũ trụ, hít phà hơi thở của trời đất ». Mượn anh hùng đời xưa, để luận văn sĩ đời nay. Văn sĩ đời nay, muốn thành công, nào phải cần đến bốn điều to tát như vậy ? Văn sĩ đời nay chỉ cần có hai điều thôi. Một là thông thạo những khúc mắc của nghề xuất bản...

— Nghĩa là sao ?

— Nghĩa là, hiện nay, đọc giả nghèo lắm ! Bộ *Thuốc Trường sanh* của tôi, xuất bản, đánh giá 165 đồng, bày ở tủ sách, thiên hạ qua lại nhìn lại nhìn qua, mà chẳng dám móc tiền ra mua. Trái lại sách mỏng lối 20 đồng một quyển, thì bán chạy lắm. Đọc giả hết tiền rồi, ông viết kéo dài

hoài, mà nó dùng tiền giấy mà mua sách của ông, chứ người bòn tro đãi trấu mà kiếm từ đồng, ai mua tiêu thuyết dài lê thê của ông nổi. Vậy ông phải biết những khúc mắc của nghề xuất bản, gọi là nhà văn biết « *khế cơ* », mà chấm dứt tiêu thuyết của ông đi.

— Còn hai là ?

— Hai là ông phải hít phà hơi thở của độc giả. Độc giả không thích văn ông đâu. Người ta đọc ông, để xem ông có đá động gì đến người ta không. Ông cũng biết thế nên ông không đá động đến ai, ông sợ người ta đồ quạu, rồi người thì xô chữ Nho ra cả đọc, kẻ thì đọc tiếng La-Tinh cả xâu. Rồi ông nhè ở nhà tôi mà ông chằm biếm mãi ở đây, tôi đã bắc cầu đề sang từ những lý lẽ thuộc về công, mà bước qua những lý lẽ thuộc về tư. Ở nhà tôi vào một tình thế mà ai chửi mắng thậm tệ thế nào cũng phải im miệng mà nhịn, ai xuyên tạc sai lạc thế nào cũng phải nhắm mắt để đừng thấy, ai xoi bói cách gì cũng bị tai chẳng nghe. Im miệng, nhắm mắt, bị tai, như ba con khỉ Nhứt-Bồn đấy ! Nhưng ông lại oái oăm, nhè ngay trong tờ báo *Hỏa Đòng* là tờ báo độc... nhứt mà ở nhà tôi đọc, ông đăng những lời

chăm hiểm của ông. Hai nhà tôi luôn luôn ngủ không được.

— Thì bà tìm thầy hay mà hốt thuốc cho ông ấy uống !

— Nguy là chỗ ấy ! Dòng bên ngoài tôi mấy mươi đời làm thuốc, ông thân tôi làm thuốc, tôi cũng biết chút ít. Bệnh ngủ không được ở nhà tôi, thuộc về tim và về huyết. Muốn trị chỉ cần độc có món quế. Uống quế Quảng công hiệu chẳng bao nhiêu, mà đã hao tổn quá sức rồi. Còn quế Thanh, Cộng sản chở sang Hồng-Kong mà bán, ta phải có ngoại tệ để mua, nên giá mắc như vàng.

— Bà yêu chồng, thì bà phải hy sinh mà mua cho chồng dùng.

— Đã đành. Nhưng ông làm chẳng ra một ten, mà mỗi ngày đều trường phục quế Thanh, nên tôi sạt nghiệp.

— Như vậy sự hy sinh của bà mới đáng qui chứ !

— Khổ nỗi, từ hồi nào tới bây giờ, chưa ai trường phục quế Thanh, nên không ai có kinh nghiệm. Còn ở nhà tôi trường phục quế Thanh

mười sáu tháng nay, giúp cho tôi thấy một tánh của thuốc ấy, mà sách không chép.

— Là sao ?

— Là vào tuổi già mà trường phục quế Thanh, thì huyết cần 35 tăng lên.

— Thì càng hay chớ sao ? Nhà văn Goethe tám mươi tuổi mà còn si linh với một cô còn nhỏ xíu. Anatole France lụm cùm, cũng chẳng chịu thua. Biết đâu, đó là bi quyết để trở nên vẫn hảo ?

— Không thể được ! Không thể được ! Ông biết, tôi ghen có sách. Để đâu để cho các cô mặt hoa da phấn đến gần nhà tôi được ? Chỉ có một cách, là ông đừng chăm hiểm ở nhà tôi nữa. Tim không bị kích động, khỏi cần dùng quế Thanh mà uống mỗi ngày, tất nhiên huyết cần 35 ở nhà tôi trở nên sụt xuống. Tôi khỏi phải ghen.

— Còn áng văn chương của tôi ? Từ bao giờ tôi chưa sáng tác, nay mới lần đầu, bà không cho tôi nói hết ý. Xích-Tử chưa làm gì cả, mới kẹt trong hang đá, rồi kẹt trong bình đình. Hai mươi tám nàng ở Tây-Đô vẫn phải chỉ mới giáo đầu. Chưa có nhân vật nào hát đủ vai trò của mình.

— Tôi không cần biết. Đây là một chỉ thị ! Ông không vâng theo, thì phải biết tôi ! Mỗ-Làng-

Văn công kích người một vài câu, mà mấy lượt ra tòa. Ông viết tháng này qua tháng kia đề phi hàng chông tôi, tôi sẽ kiện ông. Hơn nữa ! Hồi nhỏ, tôi có đi hoạt động, tuyên truyền, tổ chức. Tôi sẽ tổ chức một, hai, ba... hàng ngàn cuộc biểu tình, đề cho quần chúng đến trước nhà ông mà đả đảo ông.

Đường đường một vị thủ tướng, thêm năm quân lực trong tay, mà trong vụ hiến chương Vũng-Tàu, ông Khánh còn sợ quần chúng biểu tình, đả đảo, huống chi tên văn sĩ quèn, là Ý-Thừa này, lại dám cãi sao ? Đành chịu thua vậy. Ý-Thừa van xin :

— Tôi xin vâng chỉ thị ! Nhưng mà sự nghiệp văn chương của tôi chỉ có quyền tiền thuyết này. Vậy xin bà cho tôi viết hồi thư mười hai, đề kết thúc thế nào cho cô vẽ « *náo Sài-Gòn* » một tí ! Rồi tôi sẽ dọn nhà đi mất, trốn luôn trốn biệt làng văn, dầu Mỗ-Làng có kêu gọi thế nào cũng im.

Thấy Ý-Thừa van lơn, bà giám đốc nhà xuất bản Huệ-Minh xiêu lòng. .

..

Đây nói về Hồ-Hữu-Tương, khi nghe Diễm-Hồng hỏi như vậy, thì đáp rằng :

— Việc đơn giản hơn hết là sáng tác một đứn con, mà còn phải có sự phối hợp của âm dương. Huống chi việc luyện nội lực của mình để có thể chinh phục năng lực của võ trụ, là việc to tát hết sức ?

Diễm-Hồng đáp :

— Sư bá là nhà khoa học, lẽ nào lại tin nơi thuyết siêu hình là thuyết âm dương do Hoàng-Đế để lại ?

Hồ-Hữu-Tương vội vã đính chánh :

— Đạo diệt chớ lầm cho rằng thuyết âm dương là thuyết của Hoàng-Đế, hay nói xa hơn nữa là thuyết của Phục-Hi. Bất cứ thần thoại của bất cứ dân tộc nào, thấy đều bãng vào cái ý thức « nhất nguyên », do nơi một nhà sanh ra hai, rồi do đó mà hóa thành vạn vật. Riêng có tổ tiên ta bãng vào ý thức « nhị nguyên » cho rằng tổ tiên mình không phải do một mà ra, lại do nơi hai. Hai này, là Rõng, là Tiên, là dương, là âm... Đến nay, khoa học tối tân lại chứng minh một cách quyết định cái « nhị nguyên » ấy. Về thể chất thì có vật chất và kháng vật chất (*matière* và *anti.matière*). Về cơ cấu thì liên tục như thuyết của Einstein và gián đoạn như thuyết

của Planck. Chấp vát không, đạo diệt không làm sao luyện đủ vũ trụ lực để mà, hoặc thay đổi trục của trái đất, hoặc búng cả nước Tàu mà ném lên không trung để biến thành cái vệ tinh China. Mà chỉ chấp độc cái kháng vật chất, cũng không tài nào làm nổi.

— Như vậy, sư bá kết luận thế nào?

— Bản đạo kết luận rằng đạo diệt phải ứng thẳng Xích-Tử, bằng lòng làm vợ nó, để cho có đủ âm dương, có đủ vật chất và kháng chất, có đủ liên tục theo quan niệm của Einstein và gián đoạn theo quan niệm của Planck. Đó là làm theo công việc đại hòa đồng của tờ báo HÒA ĐỒNG chủ trương. Như vậy mới « phục hưng » một giá trị to tát của Đông-Phương là việc luyện bửu bối.

Diễm-Hồng suy nghĩ rất lâu, rồi nói :

— Thiên hạ cười chết ! Họ cười rằng một đạo cô, một nữ giáo chủ mà luyện tiếc hồng trần, rời tu viện của mình, bỏ xuất gia mà đi xuất giá.

Hồ-Hữu-Tường cười hả hả nói :

— Quê đã căn dặn : « Hữu thích bàng nhân thuyết thị phi, » Đạo diệt chớ nên kể lời của bàng nhân chê cười, họ thuyết thị phi ấy. Đạo diệt lấy

chồng, nào phải do đi xem xi nê, thấy đào kép hôn nhau giết gân rồi gân giết mà « thờ dài », như nhà văn Túy-Hồng đã tả, làm cho mẹ cha thương hại mà tìm chồng cho. Đạo diệt lấy chồng, nào phải do độc thứ văn chương ma túy, thác loạn, rồi chịu không nổi, phải « than vắn », để cho nữ sĩ thương hại mà viết thêm một tập truyện ngắn nữa để an ủi. Đạo diệt lấy chồng đây, là vì mục đích cao cả. Hiện nay 750 triệu dân Trung-Hoa hiểu chiến, để họ ở chung đụng với toàn thể loài người, chỉ cho khỏi họ gây ra tai va. Vì sự trường tồn của nhân loại, đạo diệt « dày » họ lên không trung mà cho họ sống một mình ở trên ấy...

Diễm-Hồng cười đáp :

— Hình như sư bá dùng luận điệu của Ngô-Dinh-Diệm đối với sư bá. Năm 1955, sư bá là đối lập chính trị nguy hiểm cho Diệm nên Diệm gài cái thế cho sư bá kẹt bên Bình-Xuyên. Ban đầu, Diệm muốn chặt cổ sư bá, không khác nào Xích-Tử muốn chôn sống 750 triệu dân Tàu dưới tuyết. Nhưng mà, việc ấy trái với đạo lý. Dư luận thế giới và trong xứ không cho Diệm giết sư bá. Diệm bèn « dày » sư bá ra Côn-Son. Bây giờ sư bá muốn cho cháu « dày » 750 dân Tàu lên không trung...

— Khác! Khác lắm! Đao diệt mà búng rể nước Tàu, ném lên không trung, không có nghĩa là bản đạo đầy dân Tàu. Ấy là bản đạo nhờ vợ chồng cháu giúp bản đạo thực hiện cái đại mộng của các tôn giáo.

— Xin lỗi sư bá, nhờ sư bá giải cho tiểu diệt hiểu điềm ấy!

Hồ-Hữu-Tường thấy thẳng được một điềm, lấy làm hãnh diện. Mặc dầu đã già kinh nghiệm, thường giấu sự vui, buồn, giận, tức của mình được, song lần này không thể nén được nổi vui. Bèn đáp:

— Từ ngàn xưa, các tôn giáo đều dạy rằng ở đâu đó trên « trời », có một chỗ mà được loài người mơ ước. Gọi là Thiên đàng, Bồ đề, gọi là Tây-Phương, song thầy thầy đều cùng chung một ý. Ý ấy, không phải ý thừa, hay ý ngu. Ý ấy là ý chung, Ý chung cho rằng có miền cực lạc ở ngoài cõi trần này, và mục đích của tất cả tôn giáo là độ người tu hành đến miền cực lạc ấy. Thế mà, để chống đối lại cái ý chung của tất cả tôn giáo, lại có ý riêng của chủ nghĩa Mác-Lê, của đạo Cộng sản. Ý ấy cho rằng Thiên đàng, Bồ đề, Tiên cảnh, Tây-Phương... thầy đều

không có. Bản đạo, từ khi thoát khỏi chủ nghĩa Mác-Lê, bản đạo nuôi cái ý, gọi là ý nuôi, là đánh một chuông thật độc địa vào chủ nghĩa Mác — Lê chơi.

— Thưa sư bá, chuông ấy ra thế nào?

— Có gì đâu? Bản đạo nhờ vợ chồng cháu...

— Sư bá nói như là cháu đã ưng xuất giá và làm đám cưới xong rồi...

— Xin lỗi đạo diệt, đó là cái tật của nhà khoa học. Muốn suy luận ra ngoài cái vòm của hiểu biết của mình, thì nhà khoa học lập một giả thiết, rồi tập trung năng khiếu mà nghiên cứu cái giả thiết ấy. Bây giờ bản đạo lập một cái giả thiết, Ấy là Xích-Tử cưới cháu xong. Rồi hai vợ chồng luyện âm dương, luyện liên tục và gián đoạn, luyện vật chất và kháng vật chất. Hai vợ chồng cháu chế ngự được võ trụ lực mà búng rể nước Tàu, ném tung lên không trung. Ấy là, nếu Cộng sản nhận chế độ của Mao-Trạch-Đông là mục đích phải theo là xã hội Cộng sản, tức là bản đạo chứng minh một cách thiết thực, cụ thể, khoa học, duy vật, cái ý chung của các tôn giáo, là có một miền « cực lạc ở ngoài cõi trần » này.

Ấy là bản dao đã chứng minh rằng tất cả tôn giáo thảy đều trúng, chỉ có cái tôn giáo Cộng sản là sai...

Thompson đề ý thấy chủ nhà vừa nhai trầu nhóp mép, vừa cười tủm tỉm, có vẻ bằng lòng lắm. Tin chắc rằng mình sẽ được ăn một bữa cưới kỳ dị lắm, là đang trai đến cổng chùa chờ đón cô dâu thoát y phục của đạo cô, lay Phật, lay thầy, bỏ chữ xuất gia mà đi vào đường xuất giá. Dừng không được, Thompson vỗ tay khen:

— Tôi đi khắp đó đây, đọc hầu hết các sách mà thiên hạ đã cho in ra đề bác chủ nghĩa Mác — Lê, thú thật là chưa từng gặp lập luận nào mà vững chắc, khoa học, duy vật hơn lập luận của ông bạn.

Hồ-Hữu-Tường nghe khen, quên hết khiếm tốn trở giọng khoe khoan, nói:

— Đó mới chỉ chứng minh rằng chủ nghĩa Mác — Lê sai, đừng về phương diện triết học. Nhưng mà, ông bạn xem. Vệ tinh China lên không trung, sống một mình, ấy là thực thi rất trung thực, đường lối của Staline là « kiến thiết xã hội chủ nghĩa trong một xứ ên ».

Lên ấy, hoàn cảnh đời, thiếu điều kiện, dân Tàu sẽ càng ngày, càng nghèo thêm, càng khổ cực thêm. Ấy là tôi chứng minh là chủ nghĩa tập thể của Marx — Lênine — Staline sai về phương diện kinh tế.

Thompson khen:

— Hay lắm! Hay lắm!

Hồ-Hữu-Tường được tròn, mắt cả khiêm nhượng, càng gáy thêm:

— Rồi, bản cùng sanh đạo tặc. Thiếu ăn, thiếu mặc, trên vệ tinh China, dân Tàu sẽ xâu xé nhau, chém giết nhau để giành miếng ăn, cái mặc. Té ra, xã hội Cộng sản không dẫn đến sự thủ tiêu giai cấp như Marx tiên đoán. Cái xã hội trên vệ tinh China sẽ là bãi chiến trường của một cuộc giai cấp đấu tranh chưa hề có trên quả địa cầu. Trong cuộc tranh đấu này, người của vệ tinh sẽ tổ chức theo tiện nghi của ngôn ngữ, do đó mà sẽ không còn một nước Tàu thống nhất, lại có nhiều tiểu chủ hầu nhỏ nhỏ, nhiều nước nhỏ nhỏ đánh lẫn nhau. Ấy là trên vệ tinh China, thời xuân Thu xưa, xưa, xưa sẽ lập lại. Ấy là tôi chứng minh rằng chủ nghĩa Mác — Lê sẽ thất bại về phương diện

chính trị, không tổ chức được chủ nghĩa đại đồng mà mở đầu cho một ngươn loạn ly. Bấy lâu nay, người ta lầm tưởng, tin rằng Văn hóa Cộng sản là đồng nghĩa với tiến bộ. Lén vệ tnh, người ta sẽ thấy dân Tàu thụt lui từ thế kỷ XX mà trở về loạn Xuân Thu, nghĩa là thối bộ đến hai mươi lăm thế kỷ.

Diễm Hồng nói :

— Thưa sư bá, sư bá nói hình như sư bá ghét Tàu lắm !

— Điều đó không đúng. Bần đạo ở tù chung với ông Trần Văn Ân, nghe ông bạn ấy thuật chuyện bên Tàu, tả cái đẹp lộng lẫy của các cô xầm ở Tô Châu. Hàng Châu, bần đạo tiếc hùi hụi.

— Sư bá tiếc chi ?

— Bần đạo tiếc rằng năm 1945, bần đạo không đi thẳng qua Tàu, tìm một nữ sĩ xầm ở Tô Châu hay Hàng Châu mà sống cái thú của Phạm Lãi cùng Tây Thi ngồi thuyền mà du ngoạn ở Ngũ Hồ, làm thơ, viết văn, nghe đàn, nghe hát... Ở lại Hà Nội làm chi, mà chịu khổ cho đến bây giờ ?

— Nhưng năm 1950, Mao Trạch Đông lên, để gì đề cho sư bá sống ?

— Châu làm đó ! Nếu năm 1950, Mao Trạch Đông thấy bần đạo cùng với một Tân Tây Thi mà ngâm thơ, vịnh nguyệt, thì Mao Trạch Đông biết bần đạo không còn « hung hoài đại chí », chỉ còn muốn làm một « Trường Lạc Phu Tử », thì dầu cho bần đạo có « phúc hữu lương mưu », lương mưu này có hai chi cho họ Mao ? Họ Mao còn truyền thêm mấy nàng tuyệt sắc giai nhân đến hầu hạ bần đạo, tổ chức đại tiệc mà đãi bần đạo, làm sao mà lo được rằng bần đạo còn « bao tàng vũ trụ chi cơ, thôn thổ thiên địa chi khí » ?

— Như vậy là sư bá thích xầm, mà ghét ba Tàu à ?

— Đó là cái chơn lý muôn thuở đó đạo diệt à ! Hồi đó có lắm nhà « cách mạng » chống thực dân, mà lại có vợ đầm. Bây giờ, bần đạo thấy có nhiều người, hể mở miệng ra là « chống rau nướng, » mà vô phòng trà, nghe các ca sĩ cất giọng Hà Nội mà hát, thì mê tít thò lò. Bần đạo là người như ai, thì dầu bần đạo có ghét ba Tàu mà khoái xầm, thì chẳng qua là bần đạo cũng giống như thiên hạ.

— Ấy chết ! Mao Trạch Đông mà biết tánh sư bá như vậy, Mao Trạch Đông sẽ chọn ít cô xầm

tài sắc tuyệt trần cho vượt biên giới sang Hồng Kông rồi Tàu bay đến Sài-Gòn. Mà thi hành công tác « định vận ».

Hồ-Hữu-Tường cười ha hả đáp :

— Bần đạo nào có sợ ? Hồi ở Paris bần đạo có đọc được quyển « Hoa đình cầm trận » do một đạo sĩ trước tác để dạy vua nhà Minh một mình mà « cự địch » với tam cung lục viện. Nếu bây giờ Mao-Trạch-Đông gửi qua năm ba cô xâm tuyền ở Hàng-Châu Tô-Châu thì bần đạo sẽ nghiên cứu lại.

— Sư bá nghiên cứu chi ?

— Nếu họ ít, thì bần đạo nghe theo lời của thi sĩ Vũ-Hoàng-Chương, bần đạo sẽ « định hao lập trận gấm, « siêu » cả bốn chân giường. Nhược bằng Mao-Trạch-Đông áp dụng chiến lược « biến người », nói cho đúng hơn là « biến xâm », thì bần đạo tuyên bố cần đồng minh cứu.

— Đồng minh của sư bá là ai ?

— Đạo diệt sao thắc mắc điều ấy ? Đồng minh của bần đạo là mấy lão sồn sồn mà còn hảo ngọt, vào phòng trà để nhìn ca sĩ, để ngắm các trò thoát y vũ. Họ mà nghe bần đạo bị cái chiến lược « biến

xâm» của Mao-Trạch-Đông thì không cần bần đạo lên tiếng, họ cũng « tham chiến ». Bấy lâu nay, viết văn, mà bần đạo không đủ tiền xài. Khi mà Mao-Trạch-Đông dùng chiến lược « biến xâm » để chống bần đạo, thì thật là một cơ hội, « ngàn năm một thuở » cho bần đạo. Những lão sồn sồn nào mà có nhiều huyết cầu 35, muốn tham chiến để ủng hộ bần đạo, bần đạo sẽ đòi họ viện trợ rất nhiều tiền. Khỏi cực nhọc, thức khuya, dậy sớm để viết văn, mà rồi sách in ra, tìm không có đọc giả.

— Nghe nói nữ sư bá ghen lắm. Xâm qua đồng qua, nữ sư bá sẽ mè nheo cả ngày, sư bá chịu sao cho nổi ?

Hồ-Hữu-Tường đắc ý, cười ha hả nói :

— Ghét của nào, trời trao của nấy. Tiện nội ghét triết học, trời cho bần đạo xướng ra cái « siêu triết học ». Tiện nội ghét những thuyết nào có chữ lập, trời cho bần đạo xướng ra cái « siêu lập ». Tiện nội ghen nên ghét việc chống có số đào hoa, trời mà xúi Mao-Trạch-Đông dùng chiến lược « biến xâm » để chống bần đạo, ấy là bần đạo có số « siêu đào hoa ». Bà ghen mà mè nheo, là khi nào bần đạo đan diu với một vài cô thôi. Đàng này, là cả một « biến xâm », thì bà còn nước đi tu, chớ mè

nheo sao được? Đề bản đạo kết luận, đạo diệt hãy bằng lòng xuất giá đi, nhường chỗ lại cho nữ sư bá vào chùa mà tu thay cho.

Diêm-Hồng cười tủm tỉm đáp :

— Dễ gì mà nữ sư bá tu nổi, trong lúc mà ở ngoài đời, sư bá mắc phải cái trận «biển xâm», nói một cách khác là mắc «Hồng xâm trận». Xưa, đề phá hồng thủy trận, Phan-Lê-Huê phải hạ san, thì đời nay, đề phá cái «hồng xâm trận» tất Huệ-Minh thánh mẫu phải lâm phạm, dùng cái bửu bối mà bác Nguyễn-Văn-Dinh đã vẽ hình dăng ở trang nhứt của báo *Chân Trời*, tức là cái chổi chà, thì họa may mới quét sạch chúng ma vương được.

— Đạo diệt quả là có tâm từ bi, nên không nghĩ đến thứ bửu bối mà có người hay dùng là tại ác-xít vào các cô xâm, nên không nghĩ đến một thứ bửu bối lợi hại khác, mà người đồng họ với bản đạo, là có Hồ-Thị-Quần đã dùng, là tươi xăng mà đốt bản đạo, nên không nghĩ đến thứ bửu bối lợi hại hơn hết, mà một ban của bản đạo, trong mười người có án tử hình, đã thu nhận là sợ hơn món bửu bối nào khác.

— Chẳng hay thứ bửu bối nào mà lợi hại dữ vậy?

— Đạo diệt nếu bằng lòng ưng thẳng Xích-Tử, thì bản đạo vui lòng truyền món bửu ấy lại cho. Đề khi nào «thẳng» mà tổ đầu có huyết cầu 35 trong máu, thì đạo diệt đem ra mà trị. Chớ đạo diệt khư khư ôm chữ xuất gia mà chẳng thêm dấu sắc vào, thì luyện bửu bối ấy đề dùng vào chỗ nào?

Diêm-Hồng suy nghĩ giây lâu nói :

— Bây giờ tiêu diệt bắt chước sư bá mà đốt cái giá thiết. Giá thuyết ấy là tiêu diệt bằng lòng thêm dấu sắc mà rui « thẳng » cũng có nhiều huyết cầu 35 thì ít nữa, tiêu diệt phải có bửu bối chi đề trị chớ ! Tiêu diệt thu nhận rằng việc to lớn như vũ trụ, tiêu diệt nghĩ tới một cách dễ dàng còn đề đối phó với cái tế vi là huyết cầu 35 thật chưa có phương sách chi cả. Chẳng lẽ đến chừng ấy tiêu diệt bắt chước nữ sư bá Huệ-Minh thánh mẫu mà xách chổi chà mà đi rong khắp thành phố ? Vậy thì điều kiện cần và đủ nói theo Toán học là tiêu diệt phải nắm được cái bửu bối lợi hại như đề trị huyết cầu 35 thì tiêu diệt mới bằng lòng thêm dấu sắc vào chữ xuất gia đề lạy thầy. Mà xuất giá.

Thompson cười tủm tỉm nói :

— Tôi tưởng đâu các nữ tu sĩ rèn luyện lòng nhiều năm đã diệt được dục. Nào hay đâu không diệt được nổi cái ghen !

Hồ-Hữu-Tường cười nói :

— Ghen không phải là một cái dục.

— Vậy nó là gì ?

— Lại siêu nữa !

— Siêu ở chỗ nào đâu ?

— Phải chiết tự mới thấy. Chữ *siêu* là chữ *tâu*, có nghĩa là chạy, hiệp với chữ *triệu*, có nghĩa là vờ lại. Khi một người đàn bà ghen thì trong lòng họ động viên đủ thứ dục cả. Muốn mình đẹp hơn tình địch nên hề tình địch đẹp thì tạt ác xit vào mặt người ta. Muốn mình bảnh hơn tình địch nên vác chổi chà mà đập tình địch để làm nhục người ta ; nên muốn đánh lột quần, xé áo người ta. Muốn cho một mình mình sống nên rút súng lục mà bắn người ta. Muốn trừng phạt người chông bội tín nên chề xăng mà đốt chông. Phải chỉ chỉ một cái dục thôi thì còn có nước dùng tu luyện mà trấn tĩnh được. Đàng này chạy đi cho vờ lại một lượt đủ thứ dục cả, động viên tất cả cái dục tức là siêu dục thì phép tu luyện chưa làm sao trị nổi.

Thompson gât đầu. Hồ-Hữu-Tường mượn thế tấn công :

— Này đạo diệt nếu có điều kiện cần và đủ rồi, đạo diệt có bằng lòng thêm dấu sắc chăng ? Hay còn đôi chi nữa ?

— Thừa sự bá đủ rồi. Tiêu diệt chẳng màng trang sức liền của chi cả. Tiêu diệt chỉ cần món bửu bối lợi hại ấy thôi.

Hồ-Hữu-Tường cười ha hả đáp :

— Tưởng cái gì chớ cái bửu bối ấy ở đâu cũng có bán và bán rất rẻ tiền. Không cần luyện sẵn cho mắc công. Khi hữu sự tiêu diệt chạy lại liệm chập phò xuất vai đồng bạc là có ngay.

Thompson nhìn bạn với vẻ ngạc nhiên dường như muốn hỏi. Họ Hồ thấy bà chủ chùa ngừng nhai trầu có ý đón nghe nên chậm chậm tuyên bố :

— Cái bửu bối ấy là lưới lam để dùng cạo râu. Hề « thẳng » mà lưới thôi đạo diệt mua một lưới để bên giường. Thì « thẳng » không hề dám ngủ. Ngày này sang ngày kia mất ngủ « thẳng » sẽ hàng đầu.

Thompson hỏi :

— Cái lưới lam dề bên giường có quyền lực gì mà kêu ma gọi quỷ cho đến làm cho phát sợ mà không dám ngủ ?

— Có gì là khó hiểu. Hễ mà « thằng » thấy lưới lam « thằng » đoán rằng nếu « thằng » ngủ thì đao diệt hạ thủ thiến mất cái của nợ của « thằng » đi. Người ta cra tay chặt chơn không sợ. Mà sợ bị thiến cái của quý. Hai chục năm nay hẳn đạo sống trong cái ám ảnh là nếu rủi mà lọt vào tay của mấy « chả » thì hành chánh sách lưới lam, thì đời của bản đạo chỉ còn bắt chước các nữ nhân vật của nhà văn Tuy Hồng mà « thờ dài » rồi « than vắn » !

Diễm-Hồng suy nghĩ rất lâu không đáp. Chủ chùa thấy vậy hỏi :

— Sao con không trả lời chớ dứi khoát dề sư bá khỏi phải nhọc công chờ đợi.

— Bạch thầy, về nguyên tắc, đệ tử thấy thuận việc thêm dầu sặc. Nhưng đệ tử hãy còn thắc mắc đòi điều.

— Con thắc mắc điều chi con hãy nói cho sư bá nghe mà giải quyết giùm cho.

Diễm-Hồng ngần ngại một chập rồi đáp :

— Trước hết là vấn đề môn đương hộ đối. Con đường đương cũng là một giáo chủ. Còn Xích-Tử chẳng có địa vị nào trong xã hội cả. Thế làm sao cho xứng ?

Hồ-Hữu-Tường vui mừng ra mặt nói :

— Trường là cái gì chớ việc môn đương hộ đối thì giải quyết rất dễ và rất có lợi. Bấy lâu nay thiên hạ cho hẳn đạo là ông tổ nói dộc là giáo chủ của cái « đạo gáy », của cái Minh Đạo chữ *minh* ở đây là chữ *khâu* nằm bên chữ *điều*. Bây giờ hẳn đạo long trọng tuyên bố thoái vị như năm 1945 Bảo-Đại đã đứng trước Ngọ môn mà đọc lời thoái vị. Làm như vậy họ Hồ này trở về hàng ngũ của thường dân hết làm giáo chủ của đạo nói dộc. Chức giáo chủ này họ Hồ tôi nhường lại cho thằng Xích-Tử nó sẽ đương đương là một giáo chủ chừng ấy giáo chủ cưới giáo chủ thì môn đương hộ đối lắm !

— Nhưng mà Xích-Tử bị kẹt trong « Tru tiên trận »...

Thompson tuyên bố :

— Điều ấy không sao. Nếu Ngũ giác dài tin rằng hai giáo chủ sẽ hiệp âm đương dề luyện vũ trụ lực hầu búng rở nước Tàu mà ném tung lên

không trung cho thành ra vệ tinh China thì Ngũ giác đài đâu có lý do gì mà cầm Xích-Tử trong Tru tiên trận nữa. Tôi đảm bảo làm một bản phúc trình đầy đủ để biện hộ cho việc thả Xích-Tử ra mà cưới vợ.

Diễm-Hồng còn băn khoăn rất lâu rồi nói :

— Tiều diệt còn vấn đề tâm linh. Là, nhưn danh là giáo chủ của Minh Đạo tiều diệt có thân nạp hai mươi tám nàng để làm tông đồ. Nay tiều diệt thôi xuất gia mà xuất giá thì chẳng lòng nào mà bỏ hai mươi tám tông đồ của tiều diệt.

Hồ-Hữu-Tường cả cười đáp :

— Lại càng dễ giải quyết hơn nữa. Một khi Xích-Tử thoát khỏi Tru tiên trận thì trên báo Hòa Đồng sẽ có đăng một bài «câu đê» do Xích-Tử tán giáo chủ của Minh Đạo ký lên. Ai là người thấy lỗi mình ngứa ngáy muốn nói dộc thì đến mà thọ nghiệp. Xích-Tử sẽ chọn hai mươi tám chàng có thiên tài nói dộc phong cho làm hai mươi tám vị tông đồ cho cái «Minh Đạo». Rồi, trong đám cưới, hai mươi tám tông đồ của cái Minh Đạo đang trai sẽ làm hai mươi tám chàng phụ rể còn hai mươi tám tông đồ của cái Minh Đạo đang gái sẽ làm hai mươi tám nàng phụ dâu. Hỏi có đám cưới nào

long trọng bằng chăng? Hỏi có đám cưới nào kỳ lạ là đang trai đến chùa mà rước như thế chăng? Hỏi đám cưới nào mà cả cô dâu và chú rể thấy đều giáo chủ chăng? Chắc chắn là thiên hạ sẽ đồn nhau, đến coi nườm nượp. Cả Sài-Gòn sẽ bị đại nào!

Thompson nói :

— Tôi sẽ điện về Hoa-Kỳ mời các hãng quay phim các trung tâm vô tuyến truyền hình sang qua mà săn những hình ảnh lạ kỳ gửi về bên ấy cho công chúng Hoa-Kỳ xem. Thật là kim cở kỳ quan đó !

Nghe nói, Diễm-Hồng cũng say sưa vì cái viễn đồ có một đám cưới vĩ đại như thế, nên không ngần lòng được và nói :

— Phải biết, một đám cưới giáo chủ cưới giáo chủ, mà gửi thiệp mời tôn giáo khắp hoàn cầu đến dự lễ và chúc cầu loan phụng hòa minh, ắt có đủ hạng tu sĩ đến. Mỗi tu sĩ ăn mặc một cách, nào áo, nào mào, thầy thầy tán kỳ. Chưa chắc là lễ gia miện của nữ hoàng nước Anh lại nhiều màu sắc hơn được !

Hồ-Hữu-Tường đứng lại rất lâu. Rồi nói :

— Có điều làm cho họ Hồ tôi thắc mắc. Là theo tục lệ cổ truyền ta, hễ vừa rước dâu bước

khỏi nhà, thì phải đốt pháo. Chẳng lẽ hai vợ chồng cháu vào Chợ-Lớn mua pháo thường mà đốt? Như vậy, làm sao cho xứng đáng với cái danh giáo chủ của mình?

Thompson nói lời, tiếp:

— Ủ nhỉ! Đúng lý ra, đạo cô Diễm-Hồng phải cho đốt một thứ pháo đặc biệt, dị thường, làm cho cả thế giới kinh phục kia.

Diễm-Hồng suy nghĩ giây lâu, nói:

— Tiểu diệt có một cách. Chẳng hay sư bá và sư gia có muốn nghe không?

Thompson đáp:

— Tôi đang muốn biết một vài đề tài của loại tiểu thuyết đạo dự tưởng. Đạo cô cho biết thì rất hay.

Diễm-Hồng nói:

— Theo đời sống mới, hễ đám cưới vừa xong, thì cô dâu chú rể dắt nhau lánh người quen thuộc mà đi du lịch để hưởng tuần trăng mật. Bây giờ, tiểu diệt thế theo cái thói ấy. Tiểu diệt sẽ cùng Xích-Tử đi tiên diều ra ngoài vũ trụ của Hoyle. Tiểu diệt sẽ hòa mống, kéo luôn Xích-Tử mà bay đi như các tinh vân, càng xa bao nhiêu thì tốc

độ càng lên bấy nhiêu, lên cao cho đến đổi có tốc độ của ánh sáng, mà lọt ra ngoài vòm vũ trụ của Hoyle, mà cả hai vợ chồng biến ra thành kháng vật chất, mà hưởng tuần trăng mật trong cái multivers mà sư bá đã thị kiến. Tức là nhờ hóa mống mà đốt pháo thăng multivers đó.

Chủ chùa nghe nói, xen vào hỏi:

— Diễm-Hồng con, cớ sao con muốn bỏ thầy, bỏ cả cái vũ trụ này mà sang qua multivers vậy?

— Chán lắm thầy ơi! Buồn, nói dặc chơi, chỉ tốn trong tưởng tượng một chai la ve và hai tờ hủ tiếu, mà bộ biên tập *Chân Trời* đồ quạu, mắng chửi thậm tệ sư bá của con. Thì cái cõi trần này có gì là đáng sống? Để cho vợ chồng con sang qua multivers mà sống trong cái thế kháng vật chất. Chẳng thèm bưng nước Tàu mà ném tung lên không trung thành vệ tinh China mà làm gì! Đợi mười năm nữa, cho các nhà bác học Tàu chế được khi giới bí mật, đe dọa cả nhân loại thì từ bên multivers, vợ chồng con nhìn xem ở quả địa cầu này các bác ấy đồ quạu với Mao-Trạch-Đông thế nào?

Hồ-Hữu-Tường can Diễm Hồng mà nói:

— Bác bị mắng, mà bác không đồ quạu, cháu là người tu hành, đồ quạu mà làm chi, cho mất

hết tác phong của kẻ tu hành? Bác đề nghị với vợ chồng cháu, bữa tiệc cưới, hai vợ chồng mới các bác ở bộ biên tập Chân Trời, ngồi bàn danh dự, hai vợ chồng cháu rót rượu mời các bác ấy và bác đến uống rượu giải hòa. Bác đây mà từ chối không uống rượu giải hòa, thì còn gì là tinh-thần hòa đồng các bác ấy mà còn quạu, thì hai vợ chồng cháu can gián như sau đây: « Các bác mắng bác Hồ-Hữu-Tường là dối, có ăn thua chi với lời mà hai vợ chồng cháu đã chứng minh bằng a cộng với b, rằng Hồ-Hữu-Tường chỉ là học không thiệt? »

Diễm-Hồng thưa:

— Lời bác dạy, cháu xin vâng. Nhưng bác Nguyễn-Văn-Đình có giận cháu, thì cháu cam nhận lãnh, song cháu phải nói. Khoa học của thế kỷ XX này đã chứng minh rằng trời không có chân, mà bác Đình cứ bảo thủ, để mãi cái chữ *Chân Trời* to tướng trên mặt báo con nít nó chễ giễu hoài cháu chịu không nổi; muốn bình cho bác mà cháu không tìm ra lời để biện hộ cho người khi ra tranh cử ở Bạc-Liêu được 92% cử tri bỏ thăm tin nhiệm nghĩa là trên toàn cõi Việt-Nam chẳng kém ai cả chỉ nhượng Hồ-Chí-Minh có 1% mà thôi. Thà nói độc như vợ chồng cháu ba hoa gì mặc kệ có sai thì đọc giả cười xòa rồi bỏ qua. Chớ nói với giọng nghiêm

ngặt về đạo mạo thì bác Đình phải cân nhắc từ lời. Và bác ấy nên nạp đơn lên bộ Thông tin mà yêu cầu đổi tên của tờ báo lại. Khi được phép đổi tên bác nấu chè xôi nhân cho vợ chồng cháu hay vợ chồng cháu đãi quan khách một chén nói độc cho xứng với tên Tiêu Phi-Lạc.

Hồ-Hữu-Tường cười rồi nói thêm:

— Việc ấy, bác lại can cháu nữa! Bác Đình, hồi thuở còn đi học trường Nguyễn-Phan-Long, bác Đình đã có học sinh tả, Cái chương của cháu, về hai chữ *Chân Trời*, cháu đánh vào bác ấy, bác ấy có đau đớn gì mà phải nhượng bộ, đến đổi phải đến bộ Thông tin mà xin cải tên cho báo? Đã biết rằng đánh bác ấy bác ấy không đau, mà cháu cứ đánh, ấy là cháu đã *bất tri*. Đã *bất tri*, mà cháu lại nhè người thân của mình là bác Đình mà cháu đánh, cháu đánh bác ấy là *bất nghĩa*. Nội có hai cái *bất tri* và *bất nghĩa*, mà bác Trần-Văn-Hương, năm 1955 làm đô trưởng Sài-Gòn, đã bằng vào mà viết một bức thư từ chức gửi cho Ngô-Đình-Diệm mà ai cũng khen. Hai vợ chồng cháu, trẻ hơn bác Hương đến năm mươi tuổi, lẽ nào chúng cháu lại thua bác Hương sao?

Diễm-Hồng thưa :

— Vậy thì cháu xin rút lời lại, và nhờ bác chờ dĩ hơi cho cả hai bác Hương và bác Đình. Kèo, già sanh lật, hay cau có, hai bác ấy giận mà chẳng đi ăn đám cưới của chúng cháu, thì đám cưới của chúng cháu làm sao mà xứng đáng với cái danh «đại náo Sài-Gòn» được ?

Kẻ chép truyện, chép đến đây, đếm trang, thấy ngam ngám là đủ hồi thứ mười hai. Vậy, mặc dầu câu chuyện này còn dài lắm lắm, song đã trời lỡ hứa với bà giám đốc nhà xuất bản là Huệ-Minh thánh mẫu, Ý-Thừa tôi xin bài đọc giả mà gác bút, bỏ luôn làng văn và yêu cầu Mõ-Làng-Văn tuyên bố rằng bắt đầu từ ngày nay, Ý-Thừa đã bỏ làng. Còn nếu có ai xen vào làng mà ký tên là Ý-Thừa, thì kẻ ấy mang tội thoán đoạt chẳng khác nào năm 1955, Ngô-Đình-Diệm đã thoán đoạt ngôi quốc trưởng của Bảo-Đại vậy !

Bái, bái, bái, và lại hải vĩnh biệt.

— HẾT —